

ĐẶC ĐIỂM HÌNH THỨC CỦA THÀNH NGỮ TRÊN BÁO CHÍ TIẾNG TRUNG VÀ TIẾNG VIỆT

FEATURES OF IDIOM FORMS ON CHINESE AND VIETNAMESE PRESS

HỒ PHƯƠNG TÂM
(ThS; Trường Đại học Quy Nhơn)

Abstract: As two neighbouring countries, Vietnam and China have many similarities and differences in language and culture due to the long-term contact. Therefore, a study of these features is necessary for the comparison and contrast of the languages. It is even more important for the teaching of Vietnamese to the Chinese and vice versa. The purpose of this article is to investigate the similarities and differences of using idioms in Chinese and Vietnamese press, as well as their impact on the acquisition and use of Chinese by the Vietnamese students.

Key words: idiom forms; features; Chinese; Vietnamese; press.

1. Đặt vấn đề

1.1. Cuộc sống ngày càng phát triển, với xu hướng hội nhập thế giới, con người chúng ta ngày càng có nhu cầu mở rộng sự hiểu biết của mình về tất cả các lĩnh vực trong đời sống xã hội. Vì vậy, có thể nói, hoạt động thông tin tuyên truyền nói chung và báo chí nói riêng ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Xét về đặc điểm phong cách, báo chí thường có nhu cầu sử dụng đa dạng các hình thức ngôn ngữ để tạo nên sự hấp dẫn đối với người đọc. Đặc biệt, nhiều từ ngữ mới, cách sử dụng từ, ngữ, nhiều cách diễn đạt đầy sáng tạo ra đời. Trong các tiêu đề cũng như nội dung của các bài bình luận trên báo chí, nhà báo cũng thường xuyên vận dụng thành ngữ, tục ngữ, danh ngôn...một cách nhuần nhuyễn, có mục đích. Điều đó, tạo cho các tác phẩm vừa mang phong cách hiện đại, vừa dí dỏm, hàm súc, gây ấn tượng mạnh cho người đọc.

1.2. Thành ngữ là sản phẩm tư duy của mỗi cộng đồng người, góp phần tạo ra những nội dung, khái niệm mới đầy hình

tượng và sắc thái biểu cảm trong ngôn ngữ. Thành ngữ thường được sử dụng trong giao tiếp hàng ngày và cũng được thể hiện trong một số loại phong cách chức năng, đặc biệt là trong báo chí để tăng thêm tính hình tượng và sắc thái biểu cảm cho nội dung thông báo.

1.3. Bài viết này khảo sát, nghiên cứu sự tương đồng và khác biệt về đặc điểm hình thức của thành ngữ được sử dụng trong báo chí Trung - Việt dựa trên cơ sở 200 thành ngữ được chúng tôi thu thập trên báo chí tiếng Trung và 300 thành ngữ được thu thập trên báo chí tiếng Việt. Số dữ liệu lượng thành ngữ trên báo chí của hai nước có sự chênh lệch như trên vì trong thực tế thu thập tư liệu khảo sát, chúng tôi bắt gặp tần số sử dụng thành ngữ trên các văn bản báo chí tiếng Việt khá cao trong khi đó ở báo chí tiếng Trung, mật độ xuất hiện ít hơn.

2. Đặc điểm hình thức của thành ngữ trong báo chí tiếng Trung và tiếng Việt

2.1. Số lượng âm tiết của thành ngữ

Bảng 2.1. Độ chiết thành ngữ được phân loại theo số lượng âm tiết trên báo tiếng Trung và tiếng Việt

Ngôn ngữ	Số lượng âm tiết (%)							
	3	4	5	6	7	8	9	10
Tiếng Trung	0%	79%	9%	4%	6.5%	4.5%	0	2%
Tiếng Việt	2.27%	75.33%	12.67%	7.33%	1%	1.33%	0	0

2.1.1. Sự tương đồng

Qua thống kê cho thấy, loại thành ngữ bốn âm tiết là loại được các nhà báo sử dụng chủ yếu trong báo chí hai nước. Báo tiếng Trung có đến 79% thành ngữ là thành ngữ bốn âm tiết, báo tiếng Việt cũng có 75.33% thành ngữ được sử dụng có bốn âm tiết. Mặc dù tỉ lệ không hoàn toàn bằng nhau, nhưng thành ngữ bốn âm tiết trong văn bản báo chí của hai ngôn ngữ đều đạt trên 70%. Ví dụ:

Trong bài báo 和百姓相关的行政收费就该砍掉 (*Cần cắt giảm việc thu phí hành chính của dân*) làn lượt sử dụng hai thành ngữ bốn âm tiết 阳奉阴违 (dương phụng âm vi: bê ngoài tỏ ý tuân theo nhưng bên trong ngầm ngầm làm trái) và 借尸还魂 (mượn xác hoàn hồn → những tư tưởng, hành vi, thế lực lặc hậu nay mượn danh khác để xuất hiện trở lại), bài viết có đoạn: “... 现在的问题是，一要继续对行政事业性收费项目进行存量改革；二是已取消的项目要坐实，防止基层政府 ， 还” (tạm dịch: Vấn đề hiện nay là, thứ nhất phải tiếp tục tiến hành cải cách đối với việc thu phí hành chính, thứ hai là các hạng mục đã được hủy bỏ trên thực tế phải được thi hành, nhằm tránh trường hợp các cấp hành chính bê ngoài tỏ ra tuân phục, song bên trong vẫn

ngầm ngầm chống lại. . .).

2.1.2. Sự khác biệt

Ngoài sự tương đồng đã nói trên, xét về số lượng âm tiết của thành ngữ được sử dụng trong báo chí vẫn có một số điểm khác biệt. Cụ thể như sau:

Báo chí tiếng Trung chủ yếu dùng thành ngữ bốn âm tiết, loại thành ngữ năm âm tiết trở lên chiếm tỉ lệ rất ít, cụ thể, thành ngữ năm âm tiết chiếm 9%, sáu âm tiết chiếm 4%, bảy âm tiết chiếm 6.5%, tám âm tiết chiếm 4.5%, mười âm tiết chiếm tỉ lệ thấp nhất, chỉ có 2%, không thấy sự xuất hiện của thành ngữ ba âm tiết. Điều này có lẽ là do trong quan niệm của người Trung Quốc, những tổ hợp cố định ba âm tiết được quy về quan dung ngữ chứ không phải thành ngữ.

Trong khi đó, báo chí tiếng Việt ngoài sự xuất hiện chủ yếu của thành ngữ bốn âm tiết, còn có sự xuất hiện của thành ngữ ba âm tiết (chiếm 2.27%) và thành ngữ năm âm tiết trở lên. Loại thành ngữ nhiều âm tiết (từ bảy âm tiết trở lên) xuất hiện rất ít trong báo chí tiếng Việt theo khảo sát của chúng tôi thành ngữ tiếng Việt nhiều nhất chỉ có tám âm tiết, không có thành ngữ chín âm tiết và mười âm tiết.

2.2. Cách sử dụng thành ngữ nguyên dạng và cải biến

Bảng 2.2. Đổi chiều cách sử dụng thành ngữ nguyên dạng và cải biên trên báo tiếng Trung và tiếng Việt

Ngôn ngữ	Nguyên dạng	Cải biên				
		Thay yếu tố cũ bằng yếu tố mới	Hoán đổi vị trí các yếu tố	Tách yếu tố	Mở rộng câu trúc	Lược bỏ các yếu tố
Tiếng Trung	98%	1%	0.5%	0.5%	0%	0%
Tiếng Việt	91.67%	3%	2%	0.33%	2%	1%

2.2.1. Sự tương đồng

Xét về đặc điểm hình thức, thành ngữ được sử dụng trong báo chí tiếng Trung và tiếng Việt có sự tương đồng rất lớn. Đại đa số thành ngữ được các nhà báo sử dụng là thành ngữ nguyên dạng. Đây là dạng xuất hiện với tần số cao trong báo chí Trung - Việt. Theo như chúng tôi khảo sát được thì tần số xuất hiện của thành ngữ nguyên dạng trong báo tiếng Trung là 98%, trong khi đó, ở báo tiếng Việt là 91.67%. Sử dụng thành ngữ nguyên dạng có nghĩa là tác giả sẽ giữ nguyên hình thức vốn có quen thuộc, được thu thập đưa vào trong từ điển để dùng trong các tác phẩm báo chí của mình. Ví dụ: ...福建自古以来山如 . 灵秀。古往今来的文人墨客对福建形之歌咏。...(tạm dịch: Phúc Kiến xưa nay nổi tiếng là vùng đất sơn thủy hữu tình, địa linh nhân kiệt. Văn nhân mặc khách từ xưa đến nay đã có biết bao lời ca tụng về mảnh đất này.", hay "... mặc dù sao vẫn "xuất đầu lò điện" nhưng với bộ mặt lạnh như băng, không đoái hoài đến hàng trăm người xung quanh hò hét gọi tên mình...".

Bên cạnh những những thành ngữ nguyên dạng, các nhà báo, phóng viên còn sử dụng những thành ngữ ở dạng cải biên. Thành ngữ cải biên gồm ba dạng: cải biên ngữ âm, cải biên từ vựng và cải biên câu trúc. Tuy nhiên, theo khảo sát của chúng tôi, trong báo chí tiếng Trung lẫn tiếng Việt đều không sử dụng hình thức cải biên ngữ âm mà chỉ sử

dụng khéo léo hai hình thức cải biên từ vựng và cải biên câu trúc.

Ví dụ: Tiêu đề 勒紧公众裤腰带的医保基金才会花不完 trên trang báo www.news.163.com ngày 03 tháng 12 năm 2013 đã sử dụng phương thức tách yếu tố để cải biên thành ngữ 勒紧裤腰带 (lặc khán khổ yếu đới: thắt lưng buộc bụng), tác giả sử dụng tên ngữ 公众 (công chúng) đặt ngay sau động từ 勒紧 (thắt chặt) để phù hợp với ngữ pháp tiếng Trung hiện đại, phù hợp với nội dung bài báo muốn diễn đạt. Tiêu đề trên tam dịch như sau: "Quỹ bảo hiểm y tế đã "bóp chặt hầu bao" với người dân". Một ví dụ khác, thành ngữ "treo đầu dê, bán thịt chó" đã được sử dụng với hình thức lược bỏ yếu tố trong tilt của phóng sự "Một vụ "treo đầu dê" trắng trợn" trên báo Thanh niên ra ngày 14 tháng 03 năm 2012.

2.2.2. Sự khác biệt

Trong số 200 thành ngữ chúng tôi khảo sát được trên báo tiếng Trung, chỉ có 4 thành ngữ là thành ngữ cải biên, chỉ chiếm 2%, trong đó có 1% cải biên bằng phương thức thay yếu tố cũ bằng yếu tố mới, 0.5% cải biên bằng phương thức hoán đổi vị trí các yếu tố và 0.5% cải biên bằng phương thức tách yếu tố. Trong khi đó, báo chí tiếng Việt sử dụng nhiều hơn, linh hoạt hơn và đa dạng hơn các thành ngữ cải biên. Có 8.33% thành ngữ được sử dụng là thành ngữ cải biên với nhiều phương thức khác nhau, trong đó, 3% thành ngữ cải biên bằng phương thức thay yếu tố cũ bằng yếu tố mới, 2% thành ngữ cải

biên bằng phương thức hoán đổi vị trí các yếu tố, 1% thành ngữ cải biên bằng phương thức lược bỏ các yếu tố, 0,33% thành ngữ cải biên bằng phương thức tách yếu tố và 2% thành ngữ cải biên bằng phương thức mở rộng cấu trúc. Từ đó có thể thấy cách sử dụng thành ngữ cải biên của báo chí tiếng Trung và tiếng Việt không hoàn toàn giống nhau.

Khảo sát cụ thể cho thấy:

- Trên báo chí tiếng Việt, ở vị trí tiêu đề, trong 300 bài báo, có 64 thành ngữ nguyên dạng xuất hiện, trong đó có 6 thành ngữ nguyên dạng là thành ngữ Hán Việt như: *bát khát xâm phạm, an cư lạc nghiệp, tiền thoái lưỡng nan, hữu danh vô thực, dĩ hòa vi quý, cải lão hoàn đồng* và thành ngữ được Việt hóa, dịch từ tiếng Hán, ví dụ: *ké tám lang người nửa cân* (八斤八两), *mỏ kim đáy bể* (海底捞). Trong khi đó, thành ngữ nguyên dạng trên báo chí tiếng Trung có nguồn gốc từ hiện thực cuộc sống (phản ánh lễ nghi phong tục, môi trường sinh hoạt, văn hóa ẩm thực...), từ diễn tích diễn cố, truyền thuyết thần thoại, sự kiện và nhân vật lịch sử.

- Vị trí xuất hiện của thành ngữ nguyên dạng cũng được các nhà báo sử dụng hết sức linh hoạt và đạt hiệu quả rất cao. Trong quá trình vận dụng, các nhà báo có thể cho thành ngữ nguyên dạng nằm ở nhiều vị trí khác nhau. Chúng có thể xuất hiện ở tiêu đề, xuất hiện ở nội dung bài báo. Có khi chúng ở đầu câu, giữa câu hoặc cuối câu. Ví dụ:

Bài 不行 救火飞机坠毁引发新火情 (tạm dịch: Máy bay cứu hỏa rơi gây đốt ra đám cháy mới, đúng là họa bát đon hành!) trên trang NetEase ngày 25 tháng 10 năm 2013 đã sử dụng thành ngữ 祸不单行 (họa bát đon hành) ngay tiêu đề bài báo để làm tăng sức biểu cảm, gây sự chú ý đối với người đọc.

Bài Bạc Hi Lai chỉ nhận một phần trách nhiệm trên báo Tuổi trẻ đã sử dụng thành ngữ “chân yêu tay mềm” trong nội dung bài để miêu tả, xây dựng hình tượng nhân vật nữ Cốc Khai Lai - vợ của Bạc Hi Lai trong cáo buộc bà ấy đã sát hại thương nhân Heywood...

3. Kết luận

Việc sử dụng thành ngữ trong các sản phẩm báo chí sẽ làm cho các bài báo trở nên gần gũi, bình dân và giản dị hơn, góp phần đưa tác phẩm, báo chí đến gần với công chúng hơn. Việc so sánh, đối chiếu này giúp cho giáo viên, sinh viên đang dạy và học tiếng Hán có cách nhìn phổ quát hơn về thành ngữ của hai dân tộc, từ đó có thể vận dụng vào việc nói và viết chính xác hơn, linh hoạt hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Đức Dân (2004), *Vận dụng tục ngữ, thành ngữ và danh ngôn trên báo chí*, Tạp chí Ngôn ngữ, số 10/2004, tr.1-7.
 2. Hoàng Văn Hành (2004), *Thành ngữ học tiếng Việt*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
 3. Trần Ngọc Thêm (2012), *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục.
 4. Trần Văn Thiện (2005), *Nhóm thể tài thông tấn và chính luận báo chí*, Đại học khoa học Huế.
 5. 郑伟 编写 (2004), 《汉语成语词典》, 中国地质大学出版社
 6. 徐芳 (2008), 《汉语成语与修辞功能》, 永州职业技术学院
- Nguồn tư liệu:** Xinhua Net, 26/10/2013; China News, 17/07/2013; Thanh niên, 12/02/2013; Thanh niên, 29/11/2013; Thanh niên, 10/08/2013; Tuổi trẻ, 26/09/2013; Nhân dân, 17/10/2013; Thanh niên, 15/11/2013; NetEase, 25/10/2013; Tuổi trẻ, 24/08/2013.